

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/HSST

Ngày: 01-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Phú Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Thanh Bình;

+ Bà Nguyễn Thị Thay.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thái Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2020/TLST-HS ngày 28/4/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 11/6/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị A, sinh ngày 13 tháng 8 năm 1984 tại Campuchia; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 7, ấp B, xã C, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: Tổ 7, ấp Tân Lâm, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 04/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Cu và bà Nguyễn Thị Nhiên; có chồng: Phạm Quốc Dũng và 04 người con, người con lớn nhất sinh năm 2004, người con lớn nhất sinh năm 2019; tiền án: Tại bản án số 108/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo đang chấp hành bản án từ ngày 17/4/2020; tiền sự: Không có; thời gian tạm giữ, tạm giam: không có; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước ngày bị bắt quả tang khoảng 01 tháng, Nguyễn Thị A liên lạc với 01 người Campuchia tên Bớt mua ma túy về bán lại kiếm lời để có tiền tiêu xài và có

ma túy sử dụng. Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 16/4/2020, Đoàn Văn Đủ, sinh năm 1995, ngụ ấp Đông Tiến, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đến nhà A hỏi mua 01 bịch ma túy số tiền 200.000 đồng thì A đồng ý bán và kêu Đủ ngồi chờ. Lúc này, Nguyễn Thành Đạt, sinh năm 1999, ngụ ấp Tân Trung, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đến gặp A hỏi mua 01 bịch ma túy số tiền 150.000 đồng thì A đồng ý và lấy ma túy bán cho Đạt. Đạt lấy bịch ma túy vừa mua đem ra cùng A và Đủ sử dụng chung. Khoảng 15 phút sau, Chàm Sanh, sinh năm 1989, ngụ ấp Hội Thành, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đến gặp A hỏi mua 02 bịch ma túy số tiền 600.000 đồng. A đồng ý và bán 02 đoạn ống hút nhựa chứa chất ma túy giá 600.000 đồng cho Chàm Sanh. Chàm Sanh lấy 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy ra cùng sử dụng với A, Đạt và Đủ thì bị Công an huyện Tân Châu bắt quả tang, thu giữ 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy trong túi quần của Chàm Sanh. Khám xét khẩn cấp nhà của A thu giữ 01 bịch ma túy cùng nhiều vật chứng liên quan khác.

Ngoài lần bị bắt quả tang, Nguyễn Thị A đã bán ma túy nhiều lần khác, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 05 giờ, ngày 16/4/2020, tại nhà A, A bán cho Nguyễn Thành Đạt 01 bịch ma túy số tiền 500.000 đồng.

- Lần 2: Khoảng 12 giờ 00, ngày 15/4/2020, tại nhà A, A bán cho Chàm Sanh 01 bịch ma túy số tiền là 300.000 đồng.

- Lần 3: Cách ngày bị bắt quả tang khoảng 08 ngày, tại nhà A, A bán cho Nguyễn Thành Đạt 01 bịch ma túy số tiền 150.000 đồng.

Qua điều tra, Nguyễn Thị A còn khai nhận đã bán ma túy cho Vàng, Giang 04 lần khác, mỗi lần từ 150.000 đồng đến 300.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị A thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

- * Kết luận giám định số: 542/KL-KTHS ngày 18/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 đoạn ống hút bằng nhựa được hàn kín hai đầu (thu của Chàm Sanh) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0985 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch ny-lon được hàn kín một đầu (thu của Nguyễn Thị A) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 5,8727 gam.

- * Kê biên tài sản: Nguyễn Thị A không có tài sản nên không kê biên.

- * Đối với lời khai của Nguyễn Thị A thể hiện đã 04 lần bán ma túy cho người tên Vàng, Giang do chỉ có lời khai của bị can, không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với A.

- * Đối với Chàm Sanh có hành vi tàng trữ trái phép 0,0985 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng do chưa đủ định lượng xử lý hình sự, Cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính là đúng căn cứ.

* Đối với Đoàn Văn Đủ, Nguyễn Thành Đạt, Chàm Sanh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính là đúng căn cứ.

* Đối với người tên Bớt, Vàng, Giang chưa xác định được nhân thân, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKSTC ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thị A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i, q khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị A về tội danh, Điều luật như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các điểm b, i, q khoản 2, Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị A từ 10 năm đến 12 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng thu giữ theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thị A không có trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị A không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo đã thực hiện:

Trong khoảng thời gian tại ngoại chờ thi hành án đối với Bản án số 108/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thì vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/4/2019, tại nhà của bị cáo Nguyễn Thị A thuộc ấp Tân Trung, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo A có hành vi bán trái phép 01 bịch ma túy với giá 150.000 đồng cho Nguyễn Thành Đạt, đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày khi bị cáo A tiếp tục có hành vi bán trái phép 02 bịch ma túy với giá 600.000 đồng cho Chàm Sanh thì bị Công an huyện Tân Châu bắt quả tang cùng tang vật. Qua giám

định kết luận tang vật thu giữ khi bắt quả tang được ký hiệu M1 có trọng lượng 0,0985 gam và tang vật thu giữ khi khám xét nơi ở của bị cáo A được ký hiệu M2 có trọng lượng 5,8727 gam được xác định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị A thừa nhận trong khoảng thời gian trước ngày 16/4/2019 khoảng 10 ngày đã trực tiếp thực hiện 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thành Đạt và Chàm Sanh. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Thị A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng “phạm tội hai lần trở lên”, “methamphetamine có khối lượng từ 5 gam đến dưới 30 gam” và “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại các điểm b, i, q khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy nên cần phải có mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đồng thời mới có tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các yếu tố về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thị A được xem có nhân thân xấu do vào ngày 26/7/2005 bị Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh xử phạt 7 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

Vào ngày 26/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chưa chấp hành xong bản án.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo tự thú hành vi mua bán ma túy trong khoảng thời gian trước ngày 16/4/2019. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo A không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Đối với Nguyễn Thành Đạt, Đoàn Văn Đủ và Chàm Sanh có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã được Công an huyện Tân Châu ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật nên không đặt ra xem xét.

- Đối với Chàm Sanh có hành vi tàng trữ trái phép 0,0985 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng do chưa đủ định lượng xử lý hình sự, Cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính là đúng căn cứ.

- Đối với người tên Bớt, Vàng, Giang chưa xác định được nhân thân, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng thu giữ là 01 bì thư được niêm phong có điểm chỉ vân tay ngón trỏ bàn tay trái, ngón trỏ bàn tay phải của đối tượng Chàm Sanh; chữ ký ghi họ và tên người chứng kiến Đặng Thị Được, Trần Tấn Đạt; Điều tra viên Nguyễn Trung Hậu và dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, bên trong có 01 đoạn ống hút bằng nhựa được hàn kín hai đầu chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1) là Methamphetamin, có khối lượng 0,0985 gam. Đây là vật cấm tàng trữ, mua bán cần tịch thu, tiêu hủy nhưng do đã được sử dụng hết trong công tác giám định nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- Đối với vật chứng thu giữ là 01 bì thư được niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Nguyễn Thị Thùy Linh và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bìch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M2) là Methamphetamin, có khối lượng 5,6592 gam. Đây là vật cấm tàng trữ, mua bán do đó căn cứ khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng thu giữ của bị cáo A bao gồm: Số tiền Việt Nam 850.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu ITEL, số Imel 1: 234762, số Sim 0393.268.047; Đây là công cụ bị cáo A dùng khi thực hiện hành vi phạm tội và số tiền bị cáo có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên căn cứ điểm a, b khoản 1, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và sung vào công quỹ Nhà nước.

- Đối với vật chứng thu giữ của bị cáo A bao gồm: 07 hột quẹt gas; 01 cái nỏ bằng thủy tinh; 01 cái bình nhựa; 10 ống hút; 02 cây kéo bằng kim loại; 01 cây kềm bằng kim loại; 01 thanh dẹp bằng kim loại; 01 cái khò; 02 vỏ bìch nylon hàn kín một đầu. Đây là các vật dụng bị cáo dùng để phục vụ cho việc sử dụng trái phép chất ma túy và không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với vật chứng thu giữ của bị cáo A gồm: 01 cái Ipad, số imel: 28921/01. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo A, không liên quan đến vụ án nên cần hoàn trả cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ tại Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2, khoản 1, Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1, khoản 1, Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

Vật chứng đang được tạm giữ tại Cơ quan Chi cục thi hành án huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận ngày 11/5/2020.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị A phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm b, i, q khoản 2, Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị A 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt với Bản án Hình sự sơ thẩm số 108/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó bị cáo Nguyễn Thị A phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là 18 (mười tám) năm tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 17/4/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: Số tiền Việt Nam 850.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu ITEL, số Imel 1: 234762, số Sim 0393.268.047 thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị A.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, trợ lý giám định Nguyễn Thị Thùy Linh và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bìch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M2) là Methamphetamin; 07 hột quẹt gas; 01 cái nỏ bằng thủy tinh; 01 cái bình nhựa; 10 ống hút; 02 cây kéo bằng kim loại; 01 cây kềm bằng kim loại; 01 thanh dẹp bằng kim loại; 01 cái khò; 02 vỏ bìch nylon hàn kín một đầu.

- Hoàn trả cho bị cáo A tài sản gồm: 01 cái Ipad, số imel: 28921/01 nhưng tiếp tục tạm giữ tại cơ quan Chi cục Thi hành án huyện Tân Châu để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2, khoản 1, Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1, khoản 1, Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2020.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thị A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Báo cho bị cáo Nguyễn Thị A biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Dương Phú Sang